



**BAKER TILLY  
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City  
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City  
Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St., Can Tho City  
[www.a-c.com.vn](http://www.a-c.com.vn)

Số: 0538/2017/BCTC-KTTV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 11 tháng 3 năm 2017, từ trang 06 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

### Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi chưa được cung cấp đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến một số khoản công nợ có giá trị sổ sách như sau:

DVT: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Số dư tại ngày 31/12/2016	Số dư tại ngày 31/12/2015
Phải thu khách hàng không rõ đối tượng	131	1.134.256.732	1.134.256.732
Các khoản phải thu khác không rõ đối tượng	135	1.966.781.043	1.966.781.043
Tạm ứng không rõ đối tượng	158	233.937.629	233.937.629

Chi tiêu	Mã số	Số dư tại ngày 31/12/2016	Số dư tại ngày 31/12/2015
Phải trả người bán không rõ đối tượng	312	1.357.244.140	1.357.244.140
Lãi vay phải trả không rõ đối tượng	315	2.629.955.070	2.629.955.070
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác không rõ đối tượng	319	5.718.699.290	5.718.699.290
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn không rõ đối tượng	320	1.299.220.712	1.299.220.712

**Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán có dạng ý kiến ngoại trừ về Báo cáo tài chính đó tại ngày 30 tháng 3 năm 2016. Các ngoại trừ liên quan đến số dư các khoản công nợ không xác định được đối tượng.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**



**Nguyễn Minh Trí - Phó Tổng Giám đốc**  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0089-2013-008-1

**Phan Vũ Công Bá - Kiểm toán viên**  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0197-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT**

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>54.974.837.538</b>	<b>49.870.046.369</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>924.622.177</b>	<b>851.536.628</b>
1. Tiền	111		924.622.177	851.536.628
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>26.679.416.500</b>	<b>23.691.786.550</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	4.894.486.750	4.894.486.750
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(3.865.070.250)	(3.738.700.200)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2b	25.650.000.000	22.536.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>14.599.681.295</b>	<b>15.229.511.464</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	14.745.567.774	16.192.196.980
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	786.496.725	214.119.496
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	2.688.973.623	2.665.436.779
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(3.621.356.827)	(3.842.241.791)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>11.848.336.468</b>	<b>9.944.030.552</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.7	11.848.336.468	10.131.306.762
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.7	-	(187.276.210)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>922.781.098</b>	<b>153.181.175</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	72.053.946	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		744.477.837	58.125.412
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	106.249.315	95.055.763
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT**

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>42.142.927.761</b>	<b>34.527.052.508</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	<b>9.860.000</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	9.860.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>16.267.386.573</b>	<b>18.721.598.159</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	16.267.386.573	18.721.598.159
- Nguyên giá	222		72.171.061.804	71.373.519.241
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(55.903.675.231)	(52.651.921.082)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		590.222.813	590.222.813
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(590.222.813)	(590.222.813)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>10.959.159.165</b>	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	10.959.159.165	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>9.100.000.000</b>	<b>9.100.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2c	9.100.000.000	9.100.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>5.816.382.023</b>	<b>6.695.594.349</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	5.816.382.023	6.695.594.349
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>97.117.765.299</b>	<b>84.397.098.877</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT**

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>94.670.803.596</b>	<b>96.699.750.502</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>94.051.927.596</b>	<b>96.035.073.502</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	9.155.958.500	9.523.174.026
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	9.982.560.496	3.010.957.276
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	46.502.443	1.354.589.310
4. Phải trả người lao động	314	V.14	3.315.839.011	6.210.585.256
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	44.200.084.928	41.702.364.261
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16a	25.873.099.056	28.289.874.620
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17	1.299.220.712	5.531.662.303
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.18	178.662.450	411.866.450
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>618.876.000</b>	<b>664.677.000</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.16b	618.876.000	664.677.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT**

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D- VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>2.446.961.703</b>	<b>(12.302.651.625)</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>2.446.961.703</b>	<b>(12.302.651.625)</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	68.400.000.000	68.400.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		68.400.000.000	68.400.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	9.474.344.616	9.474.344.616
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	(75.427.382.913)	(90.176.996.241)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		(90.176.996.241)	(90.176.996.241)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		14.749.613.328	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>97.117.765.299</b>	<b>84.397.098.877</b>



Ngô Thị Thu Trang  
Kế toán trưởng



Chi Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2017



Võ Thị Bích Thủy  
Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT**

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	84.796.720.999	79.091.517.450
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	4.349.794.887	3.881.916.621
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		80.446.926.112	75.209.600.829
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	47.633.523.558	43.441.008.341
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		32.813.402.554	31.768.592.488
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	1.042.048.256	761.302.479
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	534.451.124	4.483.700.720
Trong đó: chi phí lãi vay	23		338.362.266	4.406.350.520
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	8.625.261.569	7.022.264.256
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	10.673.823.153	9.860.664.657
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		14.021.914.964	11.163.265.334
11. Thu nhập khác	31	VI.8	1.212.477.814	580.603.719
12. Chi phí khác	32		484.779.450	379.096.814
13. Lợi nhuận khác	40		727.698.364	201.506.905
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		14.749.613.328	11.364.772.239
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>14.749.613.328</u>	<u>11.364.772.239</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	<u>2.156</u>	<u>1.662</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9	<u>2.156</u>	<u>1.662</u>



Ngô Thị Thu Trang  
Kế toán trưởng



Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2017

  
Võ Thị Bích Thúy  
Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT**

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		14.749.613.328	11.364.772.239
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9	4.147.541.586	4.467.025.094
- Các khoản dự phòng	03	V.2a, V.6, V.7, V.18	(234.251.124)	253.122.938
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4, VI.8	(1.134.965.933)	(505.467.894)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	338.362.266	4.406.350.520
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		17.866.300.123	19.985.802.897
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		209.238.150	(5.121.049.895)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(1.717.029.706)	209.988.257
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		3.565.084.419	5.370.676.048
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		807.158.380	(247.683.852)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.15, VI.5	(57.400.000)	(182.112.644)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.18	(280.744.000)	(510.100.283)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20		<b>20.392.607.366</b>	<b>19.505.520.528</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9, V.10	(12.652.489.165)	(2.165.966.500)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.8	104.545.454	436.363.637
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(20.755.000.000)	(10.891.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		17.641.000.000	1.105.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.4, V.5	984.211.485	69.104.257
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30		<b>(14.677.732.226)</b>	<b>(11.446.498.606)</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT**

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.17	(4.232.441.591)	(8.290.660.874)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.16a	(1.409.348.000)	(1.080.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(5.641.789.591)</b>	<b>(9.370.660.874)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>73.085.549</b>	<b>(1.311.638.952)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>851.536.628</b>	<b>2.163.175.580</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>924.622.177</b>	<b>851.536.628</b>



Ngô Thị Thu Trang  
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2017

Thị Bích Thúy  
Tổng Giám đốc